

Số: 76/QĐ-VACE

Hà Nội, ngày 28 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 149 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 76/QĐ-VACE ngày 28 tháng 08 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00101270	Trần Đức Quỳnh	28/06/1992	051092015213	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
2	KTE-00021138	Huỳnh Lâm	09/12/1987	074087005083	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
3	KTE-00063016	Hoàng Phương	09/05/1989	077089001476	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
4	KTE-00077324	Lê Phú Cường	30/04/1988	042088011408	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
5	KTE-00039789	Huỳnh Thanh Tùng	24/06/1974	074074000307	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
6	KTE-00204238	Cao Thị Cẩm Thu	05/08/1980	072180008248	Định giá xây dựng	II
7	KTE-00204239	Huỳnh Hiếu Thảo	30/04/1984	092084014976	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
8	KTE-00204240	Đạo Dương Dạ Thảo	19/09/1995	058195008795	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00204241	Dương Trung Thành	20/11/1987	092087015626	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
10	KTE-00112777	Lương Văn Bảo	10/09/1993	054093007960	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
11	KTE-00204242	Đỗ Thành Hiếu Thắng	29/09/1997	056097000338	Định giá xây dựng	III
12	KTE-00204243	Đỗ Thành Vinh	29/01/1997	056097005305	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00160051	Nguyễn Văn Thảo	19/04/1988	052088004296	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
14	KTE-00204244	Hồ Văn Nguyên	02/12/1996	056096011052	Định giá xây dựng	III
15	KTE-00006697	Bùi Việt Cường	26/04/1982	087082000678	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
16	KTE-00136291	Trần Đình Quyền	01/01/1974	079074007295	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00174742	Trần Kim Huy	23/06/1985	094085004835	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	KTE-00178544	Nguyễn Thành Tâm	22/07/1995	072095002610	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
19	KTE-00203792	Võ Thanh Sang	08/12/1987	074087005787	Định giá xây dựng	III
20	KTE-00144005	Đặng Lý Trọng Hiếu	18/06/1996	079096017295	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
21	KTE-00101594	Nguyễn Mạnh Tú	01/01/1985	049085000650	Định giá xây dựng	III
22	KTE-00015666	Nguyễn Trần Đăng Khuê	22/01/1983	079083040703	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
23	KTE-00183310	Bùi Ngọc Lương	10/02/1989	001089047358	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
24	KTE-00109344	Trần Văn Thế Lữ	10/10/1993	060093011871	Định giá xây dựng	III
25	KTE-00200141	Trần Hoàng Huy	25/10/1983	094083011405	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
26	KTE-00017985	Nguyễn Thành Đạt	17/10/1987	094087015656	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
27	KTE-00187908	Nguyễn Văn Thịnh	16/12/1993	038093012910	Định giá xây dựng	II
28	KTE-00204245	Huỳnh Thị Tuyết	28/01/1994	052194010790	Định giá xây dựng	III

29	KTE-00163955	Nguyễn Văn Anh	30/10/1997	056097000592	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
30	KTE-00143630	Nguyễn Văn Dự	26/10/1996	036096016981	Định giá xây dựng	II
31	KTE-00043037	Phan Nguyễn Bảo Khánh	17/08/1978	092078003647	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
32	KTE-00060414	Huỳnh Phú Yên	01/01/1985	084085015410	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
33	KTE-00204246	Phạm Linh Trung	24/04/1988	080088019020	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
34	KTE-00140262	Trần Văn Chương	04/02/1990	045090007018	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
35	KTE-00158816	Nguyễn Xuân Anh	02/10/1992	038092003828	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
36	KTE-00086762	Bùi Hữu Vĩnh	20/06/1988	070088004999	Định giá xây dựng	II
37	KTE-00204247	Dương Xuân Vinh	12/05/1974	079074004916	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
38	KTE-00160497	Nguyễn Văn Vũ	26/08/1997	054097010046	Định giá xây dựng	II
39	KTE-00151042	Bùi Quang Chính	22/10/1992	049092008536	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
40	KTE-00204248	Bùi Thị Hải	01/02/1996	040196010410	Định giá xây dựng	III
41	KTE-00108974	Phạm Văn Toàn	06/11/1984	036084009516	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
42	KTE-00130321	Phạm Quốc Thái	04/09/1989	083089015622	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00067649	Nguyễn Minh Tráng	23/03/1994	058094008471	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
44	KTE-00074652	Châu Công Bằng	15/05/1976	082076000407	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
45	KTE-00086646	Lê Quốc Thắng	16/06/1982	040082000991	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00204249	Nguyễn Quốc Anh	08/08/1999	075099015709	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
47	KTE-00204250	Nguyễn Văn Lâm	29/02/1992	052092001004	Định giá xây dựng	III
48	KTE-00204251	Tường Chí Nhân	29/07/1987	083087001135	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
49	KTE-00167047	Lê Anh Tuấn Duy	20/10/1993	082093005071	Định giá xây dựng	II
50	KTE-00204252	Nguyễn Văn Phú	06/11/1979	056079002078	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
51	KTE-00203790	Đinh Ngọc Đức	02/03/1996	077096003493	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
52	KTE-00181018	Phạm Trường Thi	24/09/1986	008086007026	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
53	KTE-00183275	Nguyễn Hiếu	12/04/1971	045071008138	Định giá xây dựng	II
54	KTE-00181022	Nguyễn Thiện Trung	31/12/1981	068081000085	Định giá xây dựng	II
55	KTE-00112890	Lê Thị Thảo Trang	08/10/1993	068193005221	Định giá xây dựng	III
56	KTE-00150636	Trần Quốc Bảo	04/11/1987	068087007292	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
57	KTE-00203486	Nguyễn Bá Đức	30/01/1998	042098006597	Định giá xây dựng	III
58	KTE-00204253	Nguyễn Văn Thiệu	26/11/1984	033084005033	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III

59	KTE-00003932	Cao Văn Đông	21/04/1970	079070025208	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
60	KTE-00079654	Ngô Phú Nhân	17/10/1992	056092013652	Định giá xây dựng	III
61	KTE-00050352	Võ Đức Thịnh	22/12/1988	077088001494	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
62	KTE-00186149	Lâm Trường Vũ	18/10/1993	080093005150	Định giá xây dựng	II
63	KTE-00056826	Phan Khắc Sỹ	15/02/1991	042091007814	Định giá xây dựng	III
64	KTE-00085280	Nguyễn Thanh Dũng	14/03/1984	079084015630	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
65	KTE-00204254	Nguyễn Minh Tuấn	18/09/1977	092077008712	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
66	KTE-00044320	Đào Phạm Chí Quốc	01/02/1988	052088016037	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
67	KTE-00204255	Dương Hữu Quang	16/02/1990	049090029324	Định giá xây dựng	III
68	KTE-00079996	Trần Bửu Sơn	11/07/1993	052093021679	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
69	KTE-00204256	Nguyễn Minh Châu	26/04/1986	072186007840	Định giá xây dựng	III
70	KTE-00157240	Nguyễn Thành Tâm	06/12/1986	077086007490	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
71	KTE-00014328	Võ Việt Anh	14/05/1981	001081001368	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
72	KTE-00150711	Nguyễn Trương Thiên Vũ	26/10/1995	074095001631	Định giá xây dựng	III
73	KTE-00204257	Trần Công Mỹ	06/07/1985	049085002167	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
74	KTE-00061148	Trần Nhật Phương	20/12/1990	052090009592	Định giá xây dựng	II
75	KTE-00190402	Nguyễn Thị Tổ Loan	30/09/1981	052181000209	Định giá xây dựng	II
76	KTE-00198950	Khê Đức Vinh	14/07/1985	060085008815	Định giá xây dựng	III
77	KTE-00066716	Đặng Ngọc Khoa	10/03/1988	052088015720	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
78	KTE-00077075	Phạm Huy Vương	07/04/1983	074083019957	Định giá xây dựng	II
79	KTE-00150627	Nguyễn Chí Trí	02/12/1993	052093013216	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
80	KTE-00204258	Huỳnh Văn Tám	20/10/1993	054093008116	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
81	KTE-00203791	Nghiêm Quốc Thắng	04/12/1994	062094005153	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
82	KTE-00191141	Phạm Ngọc Hiếu	29/12/1978	040078026349	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
83	KTE-00087323	Hồ Ngọc Khuê	02/01/1985	056085010523	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
84	KTE-00120336	Lê Kiến Phi	07/08/1993	060093009587	Định giá xây dựng	II
85	KTE-00064205	Nguyễn Đặng Sơn	10/12/1982	051082000640	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
86	KTE-00137214	Đặng Minh Trí	14/01/1993	054093011923	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
87	KTE-00058300	Đỗ Minh Tín	01/01/1991	075091015925	Định giá xây dựng	III
88	KTE-00109343	Hoàng Minh Sơn	28/10/1994	077094000079	Định giá xây dựng	III
89	KTE-00006485	Bùi Công Tâm	14/10/1982	051082000020	Định giá xây dựng	II
90	KTE-00129609	Phan Ngọc Nghĩa	22/11/1988	064088009328	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

91	KTE-00204259	Võ Thị Kim Ngân	30/10/1988	087188014132	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
92	KTE-00127650	Nguyễn Văn Nam	20/11/1994	051094017354	Định giá xây dựng	II
93	KTE-00189363	Châu Bạch Nhật Tú	13/05/1994	095194010205	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
94	KTE-00204260	Nguyễn Anh Phong	22/12/1984	060084010287	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
95	KTE-00123694	Lý Thành Phú	19/07/1988	056088011567	Định giá xây dựng	III
96	KTE-00204261	Lê Thị Trang	17/08/1993	038193018769	Định giá xây dựng	III
97	KTE-00064200	Võ Hoàng Huy	15/03/1987	079087020185	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
98	KTE-00052161	Nguyễn Văn Duy	29/04/1983	074083000136	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
99	KTE-00204262	Huỳnh Tiểu Tổ Trinh	01/01/1999	051199011962	Định giá xây dựng	III
100	KTE-00003622	Đình Hoàng Nhật Huy	06/11/1978	048078004696	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
101	KTE-00204263	Lê Chí Hiếu	10/06/1983	092083005000	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
102	KTE-00109794	Hoàng Nhật Hòa	03/05/1993	064093014014	Định giá xây dựng	III
103	KTE-00036885	Nguyễn Thanh Tâm	10/01/1990	092090005573	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
104	KTE-00153317	Nguyễn Văn Mộng Luân	20/11/1996	080096009092	Định giá xây dựng	III
105	KTE-00204264	Nguyễn Việt Khoa	07/11/1989	092089000280	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
106	KTE-00204265	Huỳnh Thanh Đức	10/03/1990	077090006434	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
107	KTE-00204266	Nguyễn Như Cẩm	10/04/1993	052193006287	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
108	KTE-00204267	Võ Chí Tâm	10/10/1977	075077011076	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
109	KTE-00204268	Lê Hoàng Nam	14/09/1998	083098000446	Định giá xây dựng	III
110	KTE-00126823	Trần Minh Nghi	27/05/1976	082076001490	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
111	KTE-00063701	Bùi Nguyên Lộc	12/04/1991	058091006131	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
112	KTE-00195483	Đào Duy Ngọc	23/09/1984	070084007154	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
113	KTE-00129183	Nguyễn Ngọc Trịnh	06/03/1994	045094004626	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
114	KTE-00108092	Trần Quang Tài	13/10/1992	040092006276	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
115	KTE-00135587	Phạm Văn Bôn	28/08/1997	036097003242	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
116	KTE-00204269	Đình Trung Hiếu	08/03/1993	068093005715	Định giá xây dựng	III
117	KTE-00095078	Đình Văn Dẫn	08/10/1966	052066001902	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
118	KTE-00204270	Lê Thị Quỳnh Trang	28/09/1991	038191035066	Định giá xây dựng	III
119	KTE-00068839	Nguyễn Quốc Phil	20/10/1986	096086003640	Định giá xây dựng	II
120	KTE-00090661	Phạm Trung Kỳ	23/03/1991	054091004286	Định giá xây dựng	II

					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
121	KTE-00204271	Nguyễn Khắc Bình	21/10/1992	087092010031	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
122	KTE-00050413	Nguyễn Tín	20/08/1988	042088013706	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
123	KTE-00117526	Phạm Minh Đức	16/08/1995	038095027079	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
124	KTE-00204272	Nguyễn An Hòa	09/07/1993	038093019999	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
125	KTE-00133588	Hoàng Đông	22/10/1994	077094006712	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
126	KTE-00088193	Trần Nguyễn Minh Quân	11/03/1977	056077014203	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
127	KTE-00204273	Nguyễn Hà Minh	25/05/1987	001087016204	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
128	KTE-00057178	Huỳnh Trần Ngọc Ánh Tuyết	20/11/1987	082187004618	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
129	KTE-00166429	Lương Phạm Duy	26/05/1982	056082009086	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
130	KTE-00204274	Phạm Mạnh Đình	13/11/1996	051096008487	Định giá xây dựng	III
131	KTE-00052027	Phạm Hoàng Duy Hiền	09/09/1975	079075012717	Định giá xây dựng	III
132	KTE-00145207	Nguyễn Quang Vinh	06/09/1982	089082000322	Định giá xây dựng	III
133	KTE-00204275	Lê Trọng Dương Vũ	30/04/1999	068099000884	Định giá xây dựng	III
134	KTE-00199469	Hoàng Minh Tuấn	20/04/1991	044091001999	Định giá xây dựng	III
135	KTE-00204276	Nguyễn Hữu Thanh	01/10/1993	044093004063	Định giá xây dựng	III
136	KTE-00204277	Võ Thị Trúc	08/11/1999	051199005692	Định giá xây dựng	III
137	KTE-00128731	Trần Quốc Tá	10/01/1987	052087018892	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
138	KTE-00204278	Võ Hữu Chiêu	08/11/1988	051088001580	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
139	KTE-00139217	Đỗ Trường Giang	20/10/1984	036084024079	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
140	KTE-00204279	Nguyễn Hữu Minh	03/03/1993	042093019456	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
141	KTE-00056577	Nguyễn Thúc Nga	03/08/1985	040085008334	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
142	KTE-00204280	Nguyễn Thị Hòa	18/06/1991	038191009801	Định giá xây dựng	III
143	KTE-00064193	Lê Quang Huy	21/02/1983	079083017657	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
144	KTE-00204281	Lê Văn Đức	20/04/1978	060078000410	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
145	KTE-00003290	Hồ Thành Nam	01/09/1987	087087002922	Định giá xây dựng	II
146	KTE-00036846	Tô Thị Hồng Nhung	23/09/1991	038191026339	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
147	KTE-00116323	Ngô Ngọc Lâm	17/03/1981	044081008148	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
148	KTE-00044388	Bùi Vinh Hiền	03/01/1979	086079011947	Định giá xây dựng	II
149	KTE-00087477	Nguyễn Văn Cường	26/06/1984	045084000530	Định giá xây dựng	III

(Danh sách này có 149 người)